

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Quản trị bán hàng - MH1104042

Mã lớp học phần: MH110404201

Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Đào Văn Đạt - (04099)

Ngày thi: 16/3/2021

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: A111

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100024	Bùi Thị Bích Châu	07/08/2000		7	bảy	C21QT1	
2	1910100022	Nguyễn Quách Minh Châu	04/09/2001		9	chín	C21QT1	
3	1910100009	Trà Thái Châu	24/11/2001		8	tám	C21QT1	
4	1910100023	Trịnh Đặng Minh Châu	17/09/2000		9	chín	C21QT1	
5	1910100037	Phan Thị Phương Huỳnh	23/08/2000		9	chín	C21QT1	
6	1910100017	Nguyễn Dịu Quỳnh Hương	24/10/2000		8	tám	C21QT1	
7	1910100008	Nguyễn Thị Mỹ Linh	22/04/1997		8	tám	C21QT1	
8	1910100030	Nguyễn Thành Luận	19/08/2001				C21QT1	
9	1910100040	Đào Hồng Minh	25/11/2001		7	bảy	C21QT1	
10	1910100029	Nguyễn Huỳnh Trúc My	02/01/2001		7	bảy	C21QT1	
11	1910100005	Trần Nguyễn Quốc Nam	13/03/2001		8	tám	C21QT1	
12	1910100012	Trần Thị Thúy Ngân	22/10/2001		9	chín	C21QT1	
13	1910100025	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	15/04/2001		8	tám	C21QT1	
14	1910100036	Nguyễn Phạm Huỳnh Phương	29/06/2001		9	chín	C21QT1	
15	1910100018	Nguyễn Thị Thanh Thơ	24/12/2001		7	bảy	C21QT1	
16	1910100035	Đinh Thị Cẩm Tiên	28/04/2001		9	chín	C21QT1	
17	1910100028	Nguyễn Hải Tiến	27/05/2000		7	bảy	C21QT1	
18	1910100032	Phạm Thanh Trí	05/01/2001		7	bảy	C21QT1	
19	1910100001	Nguyễn Việt Trung	12/11/1999		7	bảy	C21QT1	
20	1910100034	Nguyễn Thị Cẩm Tú	02/07/2001		9	chín	C21QT1	
21	1910100002	Lưu Quốc Vương	04/04/1999		7	bảy	C21QT1	
22	1910100033	Nguyễn Thị Tỷ Vy	09/08/2001		8	tám	C21QT1	
23	1910100015	Võ Nhật Ái Vy	04/04/2001		7	bảy	C21QT1	
24	1910100039	Lê Thị Bảo Xuyên	24/03/2001		9	chín	C21QT1	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 23 vắng thi: 1 . Số bài thi: 23 / 1 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 23 / 1

Tỷ lệ đạt: 96 , 4 %

Ngày: 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày: 18 tháng 3 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Quản trị bán hàng - MH1104042

Mã lớp học phần: MH110404201

Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Đào Văn Đạt - (04099)

Ngày thi: 26/1/2021

Giờ thi: 13h30

Phòng thi: A.1.11

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100024	Bùi Thị Bích Châu	07/08/2000		8	tám	C21QT1	
2	1910100022	Nguyễn Quách Minh Châu	04/09/2001		8	tám	C21QT1	
3	1910100009	Trà Thái Châu	24/11/2001		7	bảy	C21QT1	
4	1910100023	Trịnh Đăng Minh Châu	17/09/2000		8	tám	C21QT1	
5	1910100037	Phan Thị Phương Huỳnh	23/08/2000		7	bảy	C21QT1	
6	1910100017	Nguyễn Dịu Quỳnh Hương	24/10/2000		7	bảy	C21QT1	
7	1910100008	Nguyễn Thị Mỹ Linh	22/04/1997		8	tám	C21QT1	
8	1910100030	Nguyễn Thành Luận	19/08/2001				C21QT1	
9	1910100040	Đào Hồng Minh	25/11/2001		7	bảy	C21QT1	
10	1910100029	Nguyễn Huỳnh Trúc My	02/01/2001		7	bảy	C21QT1	
11	1910100005	Trần Nguyễn Quốc Nam	13/03/2001		7	bảy	C21QT1	
12	1910100012	Trần Thị Thúy Ngân	22/10/2001		8	tám	C21QT1	
13	1910100025	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	15/04/2001		8	tám	C21QT1	
14	1910100036	Nguyễn Phạm Huỳnh Phương	29/06/2001		7	bảy	C21QT1	
15	1910100018	Nguyễn Thị Thanh Thơ	24/12/2001		8	tám	C21QT1	
16	1910100035	Đinh Thị Cẩm Tiên	28/04/2001		8	tám	C21QT1	
17	1910100028	Nguyễn Hải Tiến	27/05/2000		6	sáu	C21QT1	
18	1910100032	Phạm Thanh Trí	05/01/2001		7	bảy	C21QT1	
19	1910100001	Nguyễn Việt Trung	12/11/1999		7	bảy	C21QT1	
20	1910100034	Nguyễn Thị Cẩm Tú	02/07/2001		8	tám	C21QT1	
21	1910100002	Lưu Quốc Vương	04/04/1999		7	bảy	C21QT1	
22	1910100033	Nguyễn Thị Ty Vy	09/08/2001		7	bảy	C21QT1	
23	1910100015	Võ Nhật Ái Vy	04/04/2001		7	bảy	C21QT1	
24	1910100039	Lê Thị Bảo Xuyên	24/03/2001		8	tám	C21QT1	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 23 vắng thi: 1. Số bài thi: 23 / 1.

Số sinh viên đạt/không đạt: 23 / 1

Tỷ lệ đạt: 96, 4 %

Ngày: 15 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày: 6 tháng 3 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đào Văn Đạt

PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Quản trị bán hàng - MH1104042

Mã lớp học phần: MH110404201

Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Đào Văn Đạt - (04099)

Ngày thi: 16/3/2021 Giờ thi: 13h30 Phòng thi: A1.11

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100071	Nguyễn Thị Kim Anh	21/02/1999		9	chín	C21QT2	
2	1910100043	Vũ Thị Kim Ánh	08/03/2001		8	tám	C21QT2	
3	1910100065	Trần Thị Trúc Đào	19/10/2001		7	bảy	C21QT2	
4	1910100072	Ngô Gia Hân	11/12/1997		9	chín	C21QT2	
5	1910100047	Trương Phúc Hậu	13/03/2001		8	tám	C21QT2	
6	1910100056	Đào Đăng Khoa	10/11/2001		7	bảy	C21QT2	
7	1910100073	Nguyễn Lâm Tấn Kiệt	10/05/2001		8	tám	C21QT2	
8	1910100070	Phan Thị Mỹ Lệ	02/11/1999		9	chín	C21QT2	
9	1910100060	Tô Thùy Linh	25/04/2001		9	chín	C21QT2	
10	1910010031	Nguyễn Thành Lộc	11/02/2001		9	chín	C21QT2	
11	1910100045	Huỳnh Tiểu Mẫn	05/08/2001		8	tám	C21QT2	
12	1910100055	Trần Huỳnh Như	08/10/2001		8	tám	C21QT2	
13	1910100069	Phùng Văn Phúc	29/10/1997		9	chín	C21QT2	
14	1910100058	Nguyễn Phi Phụng	03/05/2000		9	chín	C21QT2	
15	1910100061	Nguyễn Thị Minh Phương	31/01/2001		7	bảy	C21QT2	
16	1910100042	Vũ Thị Quỳnh	10/10/2001		8	tám	C21QT2	
17	1910100050	Nguyễn Hồng Sơn	07/12/1997		8	tám	C21QT2	
18	1910100068	Võ Huỳnh Quốc Tân	21/10/2001		8	tám	C21QT2	
19	1910100051	Nguyễn Hoàng Anh Thư	13/09/2001		9	chín	C21QT2	
20	1910100067	Nguyễn Hữu Thực	26/02/2000		9	chín	C21QT2	
21	1910100041	Lê Thị Yến Trinh	19/05/2001		9	chín	C21QT2	
22	1910100046	Võ Dương Tỷ	07/07/2001		8	tám	C21QT2	
23	1910100044	Nguyễn Thị Khánh Vi	02/04/2001		7	bảy	C21QT2	
24	1910100063	Nguyễn Hoàng Vũ	24/08/2001		9	chín	C21QT2	
25	1910100075	Nguyễn Văn Thanh Vũ	30/11/1999		7	bảy	C21QT2	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 25 vắng thi: 0. Số bài thi: 2.5 / 0.

Số sinh viên đạt/không đạt: 25 / 0

Tỷ lệ đạt: 100, 0 %

Ngày: 19 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiên Thông Minh

Ngày: 18 tháng 3 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Quản trị bán hàng - MH1104042

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: MH110404201

Số tín chỉ: 5

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Đào Văn Đạt - (04099)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 26/1/2021 Giờ thi: 13h30 Phòng thi: A.1.11

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100071	Nguyễn Thị Kim Anh	21/02/1999		7	bảy	C21QT2	
2	1910100043	Vũ Thị Kim Ánh	08/03/2001		8	tám	C21QT2	
3	1910100065	Trần Thị Trúc Đào	19/10/2001		8	tám	C21QT2	
4	1910100072	Ngô Gia Hân	11/12/1997		7	bảy	C21QT2	
5	1910100047	Trương Phúc Hậu	13/03/2001		7	bảy	C21QT2	
6	1910100056	Đào Đăng Khoa	10/11/2001		7	bảy	C21QT2	
7	1910100073	Nguyễn Lâm Tấn Kiệt	10/05/2001		8	tám	C21QT2	
8	1910100070	Phan Thị Mỹ Lệ	02/11/1999		8	tám	C21QT2	
9	1910100060	Tô Thùy Linh	25/04/2001		8	tám	C21QT2	
10	1910010031	Nguyễn Thành Lộc	11/02/2001		6	sáu	C21QT2	
11	1910100045	Huỳnh Tiểu Mẫn	05/08/2001		8	tám	C21QT2	
12	1910100055	Trần Huỳnh Như	08/10/2001		7	bảy	C21QT2	
13	1910100069	Phùng Văn Phúc	29/10/1997		7	bảy	C21QT2	
14	1910100058	Nguyễn Phi Phụng	03/05/2000		6	sáu	C21QT2	
15	1910100061	Nguyễn Thị Minh Phương	31/01/2001		6	sáu	C21QT2	
16	1910100042	Vũ Thị Quỳnh	10/10/2001		8	tám	C21QT2	
17	1910100050	Nguyễn Hồng Sơn	07/12/1997		7	bảy	C21QT2	
18	1910100068	Võ Huỳnh Quốc Tân	21/10/2001		6	sáu	C21QT2	
19	1910100051	Nguyễn Hoàng Anh Thư	13/09/2001		7	bảy	C21QT2	
20	1910100067	Nguyễn Hữu Thực	26/02/2000		7	bảy	C21QT2	
21	1910100041	Lê Thị Yến Trinh	19/05/2001		6	sáu	C21QT2	
22	1910100046	Võ Dương Tỷ	07/07/2001		8	tám	C21QT2	
23	1910100044	Nguyễn Thị Khánh Vi	02/04/2001		7	bảy	C21QT2	
24	1910100063	Nguyễn Hoàng Vũ	24/08/2001		8	tám	C21QT2	
25	1910100075	Nguyễn Văn Thanh Vũ	30/11/1999		7	bảy	C21QT2	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 25 vắng thi: 0 . Số bài thi: 25 / 0

Số sinh viên đạt/không đạt: 25 / 0

Tỷ lệ đạt: 100 , 0 %

Ngày 19 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày 6 tháng 3 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁN CÔNG CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ: 2 - Năm học 2020-2021

Môn học: Quản trị bán hàng

Mã bài thi: 4A6OHG

Thời gian thi: 16/04/2021 09:30:00

Thời gian kết thúc: 16/04/2021 10:30:00

Giám thị 1: Cao Thiệu Ký tên:

Giám thị 2: Ngô Tiến Dũng Ký tên:

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100071	Nguyễn Thị Kim Anh	21/02/1999		7.8	Bảy, tám	C21QT2	
2	1910100043	Vũ Thị Kim Ánh	08/03/2001		8	Tám	C21QT2	
3	1910100009	Trà Thái Châu	24/11/2001		6.8	Sáu, tám	C21QT1	
4	1910100022	Nguyễn Quách Minh Châu	04/09/2001		8.2	Tám, hai	C21QT1	
5	1910100023	Trịnh Đặng Minh Châu	17/09/2000		7.2	Bảy, hai	C21QT1	
6	1910100024	Bùi Thị Bích Châu	07/08/2000		7.2	Bảy, hai	C21QT1	
7	1910100065	Trần Thị Trúc Đào	19/10/2001		8.2	Tám, hai	C21QT2	
8	1910100072	Ngô Gia Hân	11/12/1997		6.8	Sáu, tám	C21QT2	
9	1910100047	Trương Phúc Hậu	13/03/2001		7.6	Bảy, sáu	C21QT2	
10	1910100017	Nguyễn Diệu Quỳnh Hương	24/10/2000		7.6	Bảy, sáu	C21QT1	
11	1910100037	Phan Thị Phương Huỳnh	23/08/2000		7	Bảy	C21QT1	
12	1910100056	Đào Đăng Khoa	10/11/2001		7.4	Bảy, bốn	C21QT2	
13	1910100073	Nguyễn Lâm Tấn Kiệt	10/05/2001		7.4	Bảy, bốn	C21QT2	
14	1910100070	Phan Thị Mỹ Lệ	02/11/1999		8.2	Tám, hai	C21QT2	
15	1910100060	Tô Thùy Linh	25/04/2001		7.4	Bảy, bốn	C21QT2	
16	1910100008	Nguyễn Thị Mỹ Linh	22/04/1997		7.8	Bảy, tám	C21QT1	
17	1910010031	Nguyễn Thành Lộc	11/02/2001		5.2	Năm, hai	C21QT2	
18	1910100045	Huỳnh Tiểu Mẫn	05/08/2001		7	Bảy	C21QT2	
19	1910100040	Đào Hồng Minh	25/11/2001		7.8	Bảy, tám	C21QT1	
20	1910100029	Nguyễn Huỳnh Trúc My	02/01/2001		7	Bảy	C21QT1	
21	1910100005	Trần Nguyễn Quốc Nam	13/03/2001		7.8	Bảy, tám	C21QT1	
22	1910100012	Trần Thị Thúy Ngân	22/10/2001		8	Tám	C21QT1	
23	1910100025	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	15/04/2001		7.6	Bảy, sáu	C21QT1	
24	1910100055	Trần Huỳnh Như	08/10/2001		7.8	Bảy, tám	C21QT2	
25	1910100069	Phùng Văn Phúc	29/10/1997		6.4	Sáu, bốn	C21QT2	
26	1910100058	Nguyễn Phi Phụng	03/05/2000		5	Năm	C21QT2	
27	1910100061	Nguyễn Thị Minh Phương	31/01/2001		5.2	Năm, hai	C21QT2	
28	1910100036	Nguyễn Phạm Huỳnh Phương	29/06/2001		5.4	Năm, bốn	C21QT1	
29	1910100042	Vũ Thị Quỳnh	10/10/2001		8	Tám	C21QT2	
30	1910100050	Nguyễn Hồng Sơn	07/12/1997		6.8	Sáu, tám	C21QT2	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 30

Số sinh viên đạt: 30

Ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hà Thiên Thông Minh

Ngày 17 tháng 4 năm 2021

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đào Văn Đạt

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÁN CÔNG CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ: 2 - Năm học 2020-2021

Môn học: Quản trị bán hàng

Mã bài thi: IKJ05Q

Thời gian thi: 16/04/2021 09:30:00

Thời gian kết thúc: 16/04/2021 10:30:00

Giám thị 1: N.T.N. Koc Ký tên: _____

Giám thị 2: Trần Thị Ngọc Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100068	Võ Huỳnh Quốc Tân	21/10/2001		5.2	Năm, hai	C21QT2	
2	1910100018	Nguyễn Thị Thanh Thơ	24/12/2001		8.4	Tám, bốn	C21QT1	
3	1910100051	Nguyễn Hoàng Anh Thư	13/09/2001		5.4	Năm, bốn	C21QT2	
4	1910100067	Nguyễn Hữu Thực	26/02/2000		6.2	Sáu, hai	C21QT2	
5	1910100035	Đinh Thị Cẩm Tiên	28/04/2001		9.4	Chín, bốn	C21QT1	
6	1910100028	Nguyễn Hải Tiến	27/05/2000		5.4	Năm, bốn	C21QT1	
7	1910100032	Phạm Thanh Trí	05/01/2001		6	Sáu	C21QT1	
8	1910100041	Lê Thị Yến Trinh	19/05/2001		6.8	Sáu, tám	C21QT2	
9	1910100001	Nguyễn Việt Trung	12/11/1999		7.8	Bảy, tám	C21QT1	
10	1910100034	Nguyễn Thị Cẩm Tú	02/07/2001		7	Bảy	C21QT1	
11	1910100046	Võ Dương Tỷ	07/07/2001		7.4	Bảy, bốn	C21QT2	
12	1910100044	Nguyễn Thị Khánh Vi	02/04/2001		6.8	Sáu, tám	C21QT2	
13	1910100063	Nguyễn Hoàng Vũ	24/08/2001		5.2	Năm, hai	C21QT2	
14	1910100075	Nguyễn Văn Thanh Vũ	30/11/1999		7.8	Bảy, tám	C21QT2	
15	1910100002	Lưu Quốc Vương	04/04/1999		6.8	Sáu, tám	C21QT1	
16	1910100015	Võ Nhật Ái Vy	04/04/2001		6.8	Sáu, tám	C21QT1	
17	1910100033	Nguyễn Thị Tỷ Vy	09/08/2001		8.2	Tám, hai	C21QT1	
18	1910100039	Lê Thị Bảo Xuyên	24/03/2001		7	Bảy	C21QT1	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 18

Số sinh viên đạt: 18

Ngày 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày 16 tháng 4 năm 2021

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Quản trị bán hàng - MH1104042

Mã lớp học phần: MH110404201

Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Đào Văn Đạt

Ngày thi: 16/04/2021

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 1

Giám thị 1: NTN Htr Ký tên: NTN

Giám thị 2: Trần T. Tuyền Ký tên: Trần T. Tuyền

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100068	Võ Huỳnh Quốc Tân	21/10/2001	<u>Quốc Tân</u>				C21QT2	
2	1910100018	Nguyễn Thị Thanh Thơ	24/12/2001	<u>Thơ</u>				C21QT1	
3	1910100051	Nguyễn Hoàng Anh Thư	13/09/2001	<u>Anh Thư</u>				C21QT2	
4	1910100067	Nguyễn Hữu Thực	26/02/2000	<u>Thực</u>				C21QT2	
5	1910100035	Đinh Thị Cẩm Tiên	28/04/2001	<u>Cẩm Tiên</u>				C21QT1	
6	1910100028	Nguyễn Hải Tiến	27/05/2000	<u>Hải Tiến</u>				C21QT1	
7	1910100041	Lê Thị Yến Trinh	19/05/2001	<u>Yến Trinh</u>				C21QT2	
8	1910100032	Phạm Thanh Trí	05/01/2001	<u>Trí</u>				C21QT1	
9	1910100001	Nguyễn Việt Trung	12/11/1999	<u>Việt Trung</u>				C21QT1	
10	1910100034	Nguyễn Thị Cẩm Tú	02/07/2001	<u>Cẩm Tú</u>				C21QT1	
11	1910100046	Võ Dương Tỷ	07/07/2001	<u>Dương Tỷ</u>				C21QT2	
12	1910100044	Nguyễn Thị Khánh Vi	02/04/2001	<u>Khánh Vi</u>				C21QT2	
13	1910100063	Nguyễn Hoàng Vũ	24/08/2001	<u>Hoàng Vũ</u>				C21QT2	
14	1910100075	Nguyễn Văn Thanh Vũ	30/11/1999	<u>Thanh Vũ</u>				C21QT2	
15	1910100002	Lưu Quốc Vương	04/04/1999	<u>Quốc Vương</u>				C21QT1	
16	1910100033	Nguyễn Thị Tỷ Vy	09/08/2001	<u>Thị Tỷ Vy</u>				C21QT1	
17	1910100015	Võ Nhật Ái Vy	04/04/2001	<u>Ái Vy</u>				C21QT1	
18	1910100039	Lê Thị Bảo Xuyên	24/03/2001	<u>Bảo Xuyên</u>				C21QT1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : _____ vắng thi: _____ . Số bài thi/Số tờ: _____ / _____ .

Số sinh viên đạt: _____ Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày: 16 tháng 4 năm 2021

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày: 17 tháng 4 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Đào Văn Đạt



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

học kỳ 2 - Năm học : 2020-2021

Môn học : Quản trị bán hàng - MH1104042

Mã lớp học phần: MH110404201

Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Đào Văn Đạt

Ngày thi: 16/04/2021

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: PM 3

Giám thị 1: Cao Thị Oanh Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910100071	Nguyễn Thị Kim Anh	21/02/1999	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
2	1910100043	Vũ Thị Kim Ánh	08/03/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
3	1910100024	Bùi Thị Bích Châu	07/08/2000	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
4	1910100022	Nguyễn Quách Minh Châu	04/09/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
5	1910100009	Trà Thái Châu	24/11/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
6	1910100023	Trần Đặng Minh Châu	17/09/2000	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
7	1910100065	Trần Thị Trúc Đào	19/10/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
8	1910100072	Ngô Gia Hân	11/12/1997	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
9	1910100047	Trương Phúc Hậu	13/03/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
10	1910100037	Phan Thị Phương Huỳnh	23/08/2000	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
11	1910100017	Nguyễn Dịu Quỳnh Hương	24/10/2000	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
12	1910100056	Đào Đăng Khoa	10/11/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
13	1910100073	Nguyễn Lâm Tấn Kiệt	10/05/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
14	1910100070	Phan Thị Mỹ Lệ	02/11/1999	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
15	1910100008	Nguyễn Thị Mỹ Linh	22/04/1997	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
16	1910100060	Tô Thùy Linh	25/04/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
17	1910010031	Nguyễn Thành Lộc	11/02/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
18	1910100045	Huỳnh Tiểu Mẫn	05/08/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
19	1910100040	Đào Hồng Minh	25/11/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
20	1910100029	Nguyễn Huỳnh Trúc My	02/01/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
21	1910100005	Trần Nguyễn Quốc Nam	13/03/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
22	1910100012	Trần Thị Thúy Ngân	22/10/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
23	1910100025	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	15/04/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
24	1910100055	Trần Huỳnh Như	08/10/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
25	1910100069	Phùng Văn Phúc	29/10/1997	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
26	1910100058	Nguyễn Phi Phụng	03/05/2000	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
27	1910100036	Nguyễn Phạm Huỳnh Phương	29/06/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT1	
28	1910100061	Nguyễn Thị Minh Phương	31/01/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
29	1910100042	Vũ Thị Quỳnh	10/10/2001	<u>[Signature]</u>				C21QT2	
30	1910100050	Nguyễn Hồng Sơn	07/12/1997	<u>[Signature]</u>				C21QT2	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 30 / 30 .

Số sinh viên đạt: _____

Tỷ lệ đạt: _____ %

Ngày: 19 tháng 4 năm 2021.

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày: 19 tháng 4 năm 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



Đào Văn Đạt

TRƯỞNG
KHÓA